

CÔNG TY TNHH TOPICUS VIỆT NAM
TOPICUS VIETNAM LIMITED LIABILITY COMPANY

THÔNG BÁO QUYỀN RIÊNG TƯ *PRIVACY NOTICE*

ỨNG VIÊN
CANDIDATE

Effective Date	1 January 2026
Classification	Public
Document Code	TVN-PN-CAND
Version	1.0

Trang bìa / Cover page

Quản lý phiên bản và tài liệu / Version & document management:

Phiên bản Version	Nội dung thay đổi Changed	Người thực hiện By Whom
1.0	Ài liệu ban hành lần đầu <i>Initial document</i>	Security Officer

Thông tin công ty / Company information:

Nội dung Item	Thông tin Information
Tên công ty / Name	ÔNG TY TNHH TOPICUS VIỆT NAM <i>TOPICUS VIETNAM LIMITED LIABILITY COMPANY</i>
Mã số doanh nghiệp / Enterprise Registration Certificate No.:	0317867440
Ngày cấp / Date of issue:	05/06/2023 (đăng ký lần đầu / initial registration); 08/12/2025 (thay đổi lần 2 / 2nd amendment)
Nơi cấp / Place of issue:	Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Tài chính TP.HCM <i>/ Business Registration Division - HCMC Department of Finance</i>
Địa chỉ / Address:	Phòng 303-304, Tầng 3 và Phòng 403, Tầng 4, Tòa nhà CentrePoint, 106 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>Room 303-304, 3rd Floor and Room 403, 4th Floor, CentrePoint Building, 106 Nguyen Van Troi, Phu Nhuan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>

Mục lục / Table of contents

1. Bên kiểm soát dữ liệu cá nhân / Data Controller	4
2. Phạm vi áp dụng / Scope of Application	4
3. Các loại dữ liệu cá nhân được xử lý / Types of Personal Data Processed	4
3.1. Dữ liệu cá nhân cơ bản / Basic Personal Data	4
3.2. Dữ liệu cá nhân nhạy cảm (nếu Ứng viên cung cấp) / Sensitive Personal Data (if the candidate provides)	5
<p>Trong trường hợp phát sinh các loại dữ liệu cá nhân nhạy cảm khác theo quy định của pháp luật, Công ty sẽ thông báo và thực hiện việc xin sự đồng ý riêng trước khi xử lý.</p> <p>.....Fout! Bladwijzer niet gedefinieerd.</p> <p><i>In the event that other categories of sensitive personal data arise in accordance with applicable laws, the Company will provide notice and obtain separate consent prior to processing.</i>Fout! Bladwijzer niet gedefinieerd.</p>	
4. Mục đích xử lý dữ liệu cá nhân / Purposes of Processing Personal Data	6
5. Chuyển dữ liệu xuyên biên giới / Cross-border Data Transfer	7
6. Thời hạn lưu trữ dữ liệu / Data Retention Period	8
7. Quyền của chủ thể dữ liệu cá nhân / Rights of Data Subjects	9
9. Lưu ý quan trọng / Important notes	11
1. Quyền rút lại sự đồng ý / Right to withdraw consent:	11
2. Hậu quả của việc không đồng ý với Mục đích 1 / Consequence of not consenting to Purpose 1:	11
Công ty không thể xem xét hồ sơ ứng tuyển của Ứng viên.	11
The Company is unable to consider the Candidate's application.	11

1. Bên kiểm soát dữ liệu cá nhân / *Data Controller*

Công ty TNHH Topicus Việt Nam ("Công ty") là Bên kiểm soát dữ liệu cá nhân theo quy định tại Điều 2 Khoản 7 Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân số 91/2025/QH15 ("Luật BVDLCN").
Topicus Vietnam Limited Liability Company ("Company", "we") is the Data Controller under Article 2, Clause 7 of the Personal Data Protection Law No. 91/2025/QH15 ("PDPL").

2. Phạm vi áp dụng / *Scope of Application*

Thông báo này áp dụng cho tất cả ứng viên nộp hồ sơ ứng tuyển vào các vị trí tại Công ty, bao gồm ứng viên nộp trực tiếp, qua website, qua các nền tảng tuyển dụng, hoặc qua giới thiệu.
This Notice applies to all candidates applying for positions at the Company, including direct applications, via website, via recruitment platforms, or via referrals.

3. Các loại dữ liệu cá nhân được xử lý / *Types of Personal Data Processed*

3.1. Dữ liệu cá nhân cơ bản / *Basic Personal Data*

Loại dữ liệu / <i>Data Type</i>	Mô tả / <i>Description</i>
Thông tin định danh / <i>Identification information</i>	Họ tên, ngày sinh, giới tính, quốc tịch, hình ảnh cá nhân / <i>Full name, date of birth, gender, nationality, personal photos</i>
Thông tin liên hệ / <i>Contact information</i>	Địa chỉ liên hệ, nơi thường trú, nơi tạm trú, số điện thoại, email / <i>Contact address, permanent address, temporary address, phone number, personal email</i>
Thông tin học vấn / <i>Education information</i>	Bằng cấp, chứng chỉ, trường đào tạo / <i>Degrees, certificates, educational institutions</i>
Kinh nghiệm làm việc / <i>Work experience</i>	Lịch sử công việc, kỹ năng, dự án / <i>Work history, skills, projects</i>

<i>Work experience</i>	<i>Work history, skills, projects</i>
Hồ sơ ứng tuyển / <i>Application documents</i>	CV, thư xin việc, portfolio/ <i>CV, cover letter, portfolio</i>

3.2. Dữ liệu cá nhân nhạy cảm (nếu Ứng viên cung cấp) / *Sensitive Personal Data (if the candidate provides)*

Theo Điều 2 Khoản 3 Luật BVDLCN, các dữ liệu sau là dữ liệu cá nhân nhạy cảm:
Under Article 2, Clause 3 of the PDPL, the following are sensitive personal data:

Loại dữ liệu nhạy cảm / <i>Sensitive Data Type</i>	Mục đích (nếu thu thập) / <i>Purpose (if collected)</i>
Lý lịch tư pháp / <i>Criminal record</i>	Yêu cầu theo vị trí công việc cụ thể / <i>Required for specific positions</i>
Kiểm tra tín dụng / <i>Credit check</i>	Xác minh ứng viên theo yêu cầu vị trí / <i>Candidate verification as required by position</i>
Thông tin sức khỏe / <i>Health information</i>	Đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu công việc / <i>Assess ability to meet job requirements</i>

Lưu ý: Công ty chỉ thu thập dữ liệu nhạy cảm khi thực sự cần thiết và với sự đồng ý hợp lệ theo quy định của pháp luật

Note: *The Company collects sensitive data only when strictly necessary and on the basis of valid consent in accordance with applicable laws and regulations*

Trong trường hợp phát sinh các loại dữ liệu cá nhân nhạy cảm khác theo quy định của pháp luật, Công ty sẽ thông báo và thực hiện việc xin sự đồng ý riêng trước khi xử lý.

In the event that other categories of sensitive personal data arise in accordance with applicable laws, the Company will provide notice and obtain separate consent prior to processing.

4. Mục đích xử lý dữ liệu cá nhân / *Purposes of Processing Personal Data*

Mục đích / <i>Purpose</i>	Cơ sở pháp lý / <i>Legal Basis</i>
Xem xét và đánh giá hồ sơ ứng tuyển / <i>Review and evaluate application</i>	Sự đồng ý của chủ thể dữ liệu (Điều 9 Luật BVDLCN) / <i>Data Subject's Consent</i> (Article 9 PDPL)
Liên hệ phỏng vấn và thông báo kết quả / <i>Contact for interview and notify results</i>	Sự đồng ý của chủ thể dữ liệu (Điều 9 Luật BVDLCN) / <i>Data Subject's Consent</i> (Article 9 PDPL)
Đánh giá kỹ năng kỹ thuật (qua CoderPad hoặc nền tảng tương đương) / <i>Technical skill assessment (via CoderPad or equivalent platforms)</i>	Sự đồng ý của chủ thể dữ liệu (Điều 9 Luật BVDLCN) / <i>Data Subject's Consent</i> (Article 9 PDPL)
Xác minh thông tin (bao gồm liên hệ người tham khảo hoặc công ty cũ do Ứng viên cung cấp) / <i>Information verification (including contacting references or former employers provided by the Candidate)</i>	Sự đồng ý của chủ thể dữ liệu (Điều 9 Luật BVDLCN) / <i>Data Subject's Consent</i> (Article 9 PDPL)
Lưu trữ hồ sơ cho cơ hội tương lai (nếu đồng ý) / <i>Store for future opportunities (if consented)</i>	Sự đồng ý của chủ thể dữ liệu (Điều 9 Luật BVDLCN) / <i>Data Subject's Consent</i> (Article 9 PDPL)

5. Chuyển dữ liệu xuyên biên giới / *Cross-border Data Transfer*

Theo Điều 20 Luật BVDLCN, dữ liệu cá nhân có thể được chuyển ra nước ngoài cho các bên sau:

Pursuant to Article 20 of the Law on Personal Data Protection, personal data may be transferred to the following overseas parties:

Bên nhận / <i>Recipient</i>	Quốc gia / <i>Country</i>	Dữ liệu / <i>Data</i>	Mục đích / <i>Purpose</i>	Biện pháp bảo vệ / <i>Safeguards</i>
CoderPad	Hoa Kỳ và các khu vực khác nơi CoderPad đặt máy chủ (danh sách chi tiết có thể được tham khảo tại Chính sách bảo mật của CoderPad: https://coderpad.io/privacy) / <i>USA and other regions where CoderPad maintains servers (detailed list available at CoderPad Privacy Policy: https://coderpad.io/privacy)</i>	Thông tin liên hệ, kết quả đánh giá kỹ thuật / <i>Contact information, technical assessment results</i>	Đánh giá kỹ năng lập trình / <i>Programming skill assessment</i>	Thỏa thuận Xử lý Dữ liệu (DPA) và các điều khoản bảo vệ dữ liệu tương đương theo luật định / <i>Data Processing Agreement (DPA) and equivalent statutory data protection clauses</i>
Zoho Recruit (Zoho Corporation)	Liên minh Châu Âu (EU) / European Union (zoho.eu)	CV, thông tin liên hệ, học vấn, kinh nghiệm / <i>CV, contact info, education, experience</i>	Quản lý quy trình tuyển dụng / <i>Recruitment management</i>	DPA với/ <i>with</i> Zoho; GDPR; ISO 27001; SOC 2

Lưu ý về xử lý tự động: Kết quả đánh giá trên CoderPad có thể được xử lý thông qua phương thức tự động để phục vụ cho mục đích đánh giá năng lực kỹ thuật của ứng viên. Tuy nhiên, quyết định tuyển dụng cuối cùng sẽ do Công ty quyết định và không hoàn toàn dựa trên kết quả xử lý tự động.

Note on automated processing: *The assessment results on CoderPad may be processed through automated means for the purpose of evaluating the technical competence of candidates. However, the final recruitment decision will be made by the Company and will not be based solely on the results of automated processing*

Cam kết về Thỏa thuận Xử lý Dữ liệu: Công ty cam kết hoàn tất các biện pháp bảo vệ dữ liệu tương đương theo quy định tại Điều 20 Luật BVDLCN trước khi chuyển dữ liệu ra nước ngoài, bao gồm nhưng không giới hạn: Thỏa thuận Xử lý

Dữ liệu (DPA), đánh giá tác động chuyển dữ liệu xuyên biên giới (TIA), và các điều khoản ràng buộc trách nhiệm pháp lý.

Data Processing Agreement Commitment: *The Company commits to completing equivalent data protection measures as required under Article 20 of the Law on Personal Data Protection prior to transferring personal data overseas, including but not limited to: the Data Processing Agreement (DPA), cross-border data transfer impact assessments (TIA), and legally binding liability clauses.*

Cam kết: Công ty cam kết không bán dữ liệu cá nhân của chủ thể dữ liệu cho bất kỳ bên thứ ba nào.

Commitment: *We will never sell your personal data to any third party.*

Trong trường hợp các biện pháp bảo vệ chưa được hoàn tất tại thời điểm đánh giá, Công ty sẽ thông báo và đề xuất phương thức đánh giá thay thế không yêu cầu chuyển dữ liệu xuyên biên giới.

In the event that the safeguards have not been completed at the time of the assessment, the Company will provide notice and propose alternative assessment methods that do not require cross-border data transfers.

6. Thời hạn lưu trữ dữ liệu / *Data Retention Period*

Trường hợp / <i>Case</i>	Thời hạn lưu trữ / <i>Retention Period</i>	Cơ sở / <i>Basis</i>
Ứng viên được tuyển dụng / <i>Hired candidate</i>	Chuyển thành hồ sơ nhân viên / <i>Converted to employee record</i>	Thực hiện Hợp đồng lao động / <i>Employment Contract performance</i>
Ứng viên không trúng tuyển (không đồng ý lưu hồ sơ) / <i>Rejected candidate (not consenting to storage)</i>	03 tháng kể từ ngày thông báo kết quả (để giải quyết khiếu nại nếu có) / <i>03 months from result notification date (for complaint resolution if any)</i>	Quyền lợi hợp pháp của Công ty / <i>Legitimate interest of the Company</i>
Ứng viên đồng ý lưu hồ sơ cho tương lai / <i>Candidate consents to future storage</i>	24 tháng kể từ ngày đồng ý / <i>24 months from consent date</i>	Sự đồng ý của chủ thể dữ liệu / <i>Data Subject's Consent</i>

Sau khi hết thời hạn, hồ sơ sẽ được xóa vĩnh viễn theo Điều 14 Luật BVĐLCN.
Upon expiration, records will be permanently deleted per Article 14 PDPL.

7. Quyền của chủ thể dữ liệu cá nhân / *Rights of Data Subjects*

Quyền / <i>Right</i>	Nội dung / <i>Description</i>
Quyền được biết / <i>Right to be informed</i>	Được thông báo về việc xử lý dữ liệu cá nhân / <i>To be notified about processing of personal data</i>
Quyền đồng ý / <i>Right to consent</i>	Đồng ý hoặc không đồng ý, yêu cầu rút lại sự đồng ý / <i>To consent or refuse, request withdrawal of consent</i>
Quyền truy cập / <i>Right to access</i>	Xem, chỉnh sửa hoặc yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu / <i>To view, correct or request correction of data</i>
Quyền xóa / <i>Right to deletion</i>	Yêu cầu xóa hồ sơ ứng tuyển / <i>To request deletion of application</i>
Quyền rút lại sự đồng ý / <i>Right to withdraw consent</i>	Rút lại sự đồng ý đã cho trước đó / <i>To withdraw previously given consent</i>
Quyền khiếu nại / <i>Right to complain</i>	Khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật / <i>To complain, denounce as prescribed by law</i>

Thời hạn xử lý yêu cầu:

Request Processing Time:

- Phản hồi yêu cầu: Trong vòng 02 ngày làm việc (hoặc thời hạn khác theo quy định pháp luật hiện hành tại thời điểm yêu cầu)
Response to request: Within 02 working days (or other timeframe as prescribed by applicable law at the time of request)
- Thực hiện ngừng xử lý: Trong vòng 07 ngày làm việc (hoặc thời hạn khác theo quy định pháp luật hiện hành tại thời điểm yêu cầu)
Implementation of processing cessation: Within 07 working days (or other timeframe as prescribed by applicable law at the time of request).

8. Thông tin liên hệ / *Contact Information*

Người phụ trách bảo vệ dữ liệu cá nhân:
Data Protection Officer:

Thông tin / <i>Information</i>	Chi tiết / <i>Details</i>
Họ tên / <i>Name</i>	Ông Corbin van Amelsvoort / <i>Mr. Corbin van Amelsvoort</i>
Chức vụ / <i>Position</i>	Giám đốc / <i>Director</i>
Email	privacy.vn@topicus.vn
Địa chỉ / <i>Address</i>	Phòng 303-304, Tầng 3 và Phòng 403, Tầng 4, Tòa nhà CentrePoint, 106 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>Room 303-304, 3rd Floor and Room 403, 4th Floor, CentrePoint Building, 106 Nguyen Van Troi, Phu Nhuan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>

9. Lưu ý quan trọng / *Important notes*

1. Quyền rút lại sự đồng ý / *Right to withdraw consent:*

Gửi yêu cầu đến privacy.vn@topicus.vn.

Send request to privacy.vn@topicus.vn.

- Phản hồi trong 02 ngày làm việc (hoặc thời hạn khác theo quy định pháp luật hiện hành).
Response within 02 working days (or other timeframe as prescribed by applicable law).
- Thực hiện trong 07 ngày làm việc (hoặc thời hạn khác theo quy định pháp luật hiện hành).
Implementation within 07 working days (or other timeframe as prescribed by applicable law).
- Việc rút lại sự đồng ý không làm mất đi tính hợp pháp của các hoạt động xử lý dữ liệu đã được thực hiện trước thời điểm rút lại.
The withdrawal of consent does not affect the lawfulness of data processing activities carried out prior to the withdrawal.

2. Hậu quả của việc không đồng ý với Mục đích 1 / *Consequence of not consenting to Purpose 1:*

Công ty không thể xem xét hồ sơ ứng tuyển của Ứng viên.

The Company is unable to consider the Candidate's application.